

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Hoạt động Xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4942/TTr-SXD ngày 13/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ 02 thủ tục hành chính mới ban hành cấp tỉnh, 26 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (bao gồm: 08 thủ tục nhiều ngành thực hiện, 12 thủ tục cấp tỉnh, 06 thủ tục cấp huyện), 04 thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Hoạt động Xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh (kèm theo 53 trang phụ lục).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban quản lý Khu kinh tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật nội dung TTHC sửa đổi, bổ sung lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh ngay khi nhận được quyết định công bố.

2. Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban quản lý Khu kinh tế phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này đối với các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng chuyên môn, Trung tâm Hành chính công cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này đối với các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND cấp huyện.

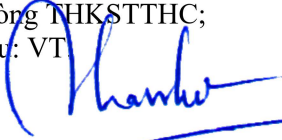
4. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban quản lý Khu kinh tế chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đối với các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT.UBND tỉnh;
- Sở TT&TT (TTCNTT&TT);
- VNPT tỉnh;
- Các Sở XD, GTVT, NN&PTNT, SCT, Ban QLKKT;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT



CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LONG AN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 12458 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH: 02 TTHC

ST T	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQ LQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện			Căn cứ pháp lý
							Trực tiếp	BC CI	Trực tuyến	
	CẤP TỈNH									
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG:									
1	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	1.011 976	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lệ phí: 2.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính). - Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).	Sở Xây dựng	TTPVHCC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.
2	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho	1.011 977	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lệ phí: 2.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày	Sở Xây dựng	TTPVHCC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

	nhà thầu nước ngoài			24/6/2022 của Bộ Tài chính). - Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).						- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.
--	---------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: 26 TTHC

ST T	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQL QG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện			Căn cứ pháp lý
							Trực tiếp	BC CI	Trực tuyến	
A	TTHC NHIỀU NGÀNH THỰC HIỆN									
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG: 08 TTHC									
1.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	1.009 972	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Dự án nhóm A không quá 35 ngày; - Dự án nhóm B không quá 25 ngày; - Dự án nhóm C không quá 15 ngày.	Phí thẩm định theo Thông tư 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính, mức thu tính theo tỷ lệ %. Từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/ 2023, mức thu trên giảm 50% (theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính)	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban quản lý Khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Thông tư 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính.

										<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính. - Quyết định công bố số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023.
2.	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	1.009 973	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại. 	<i>Phí thẩm định dự án theo Thông tư 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính, mức thu tính theo tỷ lệ %. Từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, mức thu trên giảm 50% (theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính)</i>	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban quản lý Khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Thông tư 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính. - Quyết định công bố số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023.
3.	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	1.009 974	18 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Quyết định số 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh)	<i>Lệ phí: 150.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).</i>	Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)									<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh. - Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh.
4.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị /Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	1.009 975	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lệ phí: 150.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).	Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh.
5.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	1.009 976	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lệ phí: 150.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).	Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).									- Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh.
6.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	1.009 977	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.
7.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	1.009 978	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lệ phí: 15.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).	Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh.

8.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	1.009 979	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>Không</i>	Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</i>
B	CẤP TỈNH									
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG: 12 TTHC									
1.	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III	1.009 982	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>Lệ phí: 300.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính). - Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính đối với kiến trúc sư (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</i>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</i> - <i>Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</i>

				- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).						- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.
2.	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	1.009 983	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Lệ phí: 300.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính đối với kiến trúc sư (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông</p>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>

				<i>tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</i>						
3.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin)	1.009 985	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Không</i>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</i>
4.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	1.009 984	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Lệ phí: 150.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</i> <i>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính đối với kiến trúc sư (Thông tư số 44/2023/TT-BTC</i>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</i> - <i>Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</i>

				<p>ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</p>						<p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>
5.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	1.009 986	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Lệ phí: 150.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính đối với kiến trúc sư (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ</p>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>

				<i>phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</i>						
6.	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, III	1.009 928	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p><i>Lệ phí: 150.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</i></p> <p><i>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính đối với kiến trúc sư (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</i></p> <p><i>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số</i></p>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>

				63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).						
7.	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân người nước ngoài hạng II, III	1.009 987	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Lệ phí: 300.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</i></p> <p><i>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính đối với kiến trúc sư (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</i></p> <p><i>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT- BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</i></p>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT- BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT- BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT- BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>

8.	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	1.009 988	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Lệ phí: 1.000.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</i></p> <p>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</p>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>
9.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	1.009 989	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Lệ phí: 500.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</i></p>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p>

				<p>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</p>						<p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>
10.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	1.009 991	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Lệ phí: 500.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của</p>	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p>

				<p><i>Bộ Tài chính (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</i></p> <p><i>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</i></p>						<p><i>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</i></p> <p><i>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</i></p>
11.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin)	1.009 990	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính..</p>
12.	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	1.009 936	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lệ phí: 500.000 đồng/ chứng chỉ (Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính).	Sở Xây dựng	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Một phần	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p>

				<p>- Từ 01/7/2023 đến 31/12/2023: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính).</p> <p>- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2025 (đối với hình thức trực tuyến): Áp dụng mức thu lệ phí bằng 80% mức thu lệ phí theo Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính (Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính).</p>						<p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính.</p>
C	CẤP HUYỆN									
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG: 06 TTHC									
1.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị /Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	1.009 994	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - 20 ngày đối với công trình; - 13 ngày đối với nhà ở riêng lẻ (Quyết định số 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh).	Lệ phí: Công trình: 150.000 đồng; Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).	UBND cấp huyện	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</p>

	trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.									<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh. - Quyết định số 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh.
2.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1.009 995	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - 20 ngày đối với công trình; - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ	Lệ phí: Công trình: 150.000 đồng; Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).	UBND cấp huyện	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh.
3.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn	1.009 996	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - 20 ngày đối với công trình; - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ	Lệ phí: Công trình: 150.000 đồng; Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).	UBND cấp huyện	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày

	cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.									07/8/2020 của UBND tỉnh.
4.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1.009 997	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - 20 ngày đối với công trình; - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ	Không	UBND cấp huyện	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.
5.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1.009 998	05 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lệ phí: 15.000 đồng (theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh).	UBND cấp huyện	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ. - Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh.

6.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1.009 999	05 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	UBND cấp huyện	TTPVH CC tỉnh tỉnh	x	x	Toàn trình	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.</i>
----	---	-----------	---	-------	----------------	--------------------	---	---	------------	---

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ: 02 TTHC

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Căn cứ pháp lý
	CẤP HUYỆN		
	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG: 02 TTHC		
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp)	1.009992	Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp)	1.009993	Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C	1.009980	Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
4	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C	1.009981	Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các

			Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
--	--	--	--

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NHIỀU NGÀNH THỰC HIỆN

1. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (1.009972)

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức/ viên chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, luân chuyển hồ sơ điện tử đến cơ quan chuyên môn (<i>Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế</i>)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo văn bản thẩm định, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên phòng chuyên môn	+ Dự án nhóm A: 28 ngày + Dự án nhóm B: 18 ngày + Dự án nhóm C: 8 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ điện tử	Trưởng phòng chuyên môn	1,5 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản thẩm định, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn	2 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, chuyển về phòng chuyên môn	Văn thư	04 giờ
Bước 7	Số hóa hồ sơ; bàn giao kết quả giải quyết TTHC cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Cơ quan chuyên môn; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: - Dự án nhóm A không quá 35 ngày; - Dự án nhóm B không quá 25 ngày; - Dự án nhóm C không quá 15 ngày.		

2. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (1.009973)

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức/ viên chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, luân chuyển hồ sơ điện tử đến cơ quan chuyên môn (<i>Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế</i>)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo văn bản thẩm định, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Công trình cấp I, cấp đặc biệt: 33 ngày - Công trình cấp II và cấp III: 23 ngày - Công trình còn lại: 13 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ điện tử	Trưởng phòng chuyên môn	1,5 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản thẩm định, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn	2 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, chuyển về phòng chuyên môn	Văn thư	04 giờ
Bước 7	Số hóa hồ sơ; bàn giao kết quả giải quyết TTHC cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Cơ quan chuyên môn; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.		

3. Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án): (1.009974)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh</p>	Viên chức/ Công chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển đến cơ quan chuyên môn về xây dựng xử lý hồ sơ (<i>Cơ quan chuyên môn về xây dựng: Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế</i>)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	14 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng phụ trách	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy). Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh (hồ sơ điện tử).	Công chức Văn phòng Sở/Ban	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức/ Công chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 18 ngày			

4. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009975)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	Viên chức/ Công chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển đến cơ quan chuyên môn về xây dựng xử lý hồ sơ (<i>Cơ quan chuyên môn về xây dựng: Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế</i>)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	16 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng phụ trách	1 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy). Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh (hồ sơ điện tử).	Công chức Văn phòng Sở/Ban	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức/ Công chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

5. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án): (1.009976)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	Viên chức/ Công chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển đến cơ quan chuyên môn về xây dựng xử lý hồ sơ (Cơ quan chuyên môn về xây dựng: Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	16 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng phụ trách	1 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy). Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh (hồ sơ điện tử).	Công chức Văn phòng Sở/Ban	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức/ Công chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

6. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009977)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	Viên chức/ Công chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển đến cơ quan chuyên môn về xây dựng xử lý hồ sơ (Cơ quan chuyên môn về xây dựng: Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	16 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng phụ trách	1 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy). Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh (hồ sơ điện tử).	Công chức Văn phòng Sở/Ban	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức/ Công chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

7. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án): (1.009978)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh</p>	Viên chức/ Công chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ làm việc
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển đến cơ quan chuyên môn về xây dựng xử lý hồ sơ (Cơ quan chuyên môn về xây dựng: Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng phụ trách	04 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy). Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh (hồ sơ điện tử).	Công chức Văn phòng Sở/Ban	04 giờ làm việc
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức/ Công chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc			

8. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo` tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án): (1.009979)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh</p>	Viên chức/ Công chức làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ làm việc
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển đến cơ quan chuyên môn về xây dựng xử lý hồ sơ (Cơ quan chuyên môn về xây dựng: Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế)	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về xây dựng phụ trách	04 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy). Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh (hồ sơ điện tử).	Công chức Văn phòng Sở/Ban	04 giờ làm việc
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức/ Công chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc			

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 12

1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III (1.009982)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày		

2. Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (1.009983)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày		

3. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin) (1.009985)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	5,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 10 ngày		

4. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng) (1.009984)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	5,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 10 ngày		

5. Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (1.009986)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày		

6. Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, III (1.009928)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày		

7. Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân người nước ngoài hạng II, III (1.009987)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	20,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 25 ngày		

8. Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III (1.009988)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày		

9. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng) (1.009989)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	5,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 10 ngày		

10. Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (1.009991)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày		

11. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin) (1.009990)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	5,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 10 ngày			

**12. Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III
(1.009936)**

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo văn bản, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày		

13. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.011976)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo giấy phép, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày			

14. Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.011977)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức Sở Xây dựng làm việc tại TTPVHCC tỉnh	04 giờ
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn	Lãnh đạo TTPVHCC tỉnh	
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Trưởng Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo giấy phép, chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ, xem xét và ký xác nhận thông qua, trình hồ sơ	Trưởng Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Xem xét phê duyệt: -Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Ghi các nội dung cần điều chỉnh, trả lại Phòng chuyên môn để điều chỉnh, trình ký lại. -Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Ký văn bản, chuyển bộ phận văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho TTPVHCC tỉnh (hồ sơ giấy).	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho TTPVHCC tỉnh; lập hồ sơ lưu trữ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Sở Xây dựng; Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, Viên chức TTPVHCC tỉnh	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày			

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 06

1. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ: (1.009994)

*** Đối với công trình:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	13,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	02 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử).	Viên chức/ Công chức làm việc tại	04 giờ

	Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm HCC cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

*** Đối với nhà ở riêng lẻ:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	7,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	01 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ

	TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 13 ngày			

2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009995)

*** Đối với công trình:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	13,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	02 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh;	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ

	thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

*** Đối với nhà ở riêng lẻ:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	9,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	01 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ

	trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày			

3. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ: (1.009996)

*** Đối với công trình:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	13,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	02 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh;	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ

	thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

*** Đối với nhà ở riêng lẻ:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	9,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	01 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ

	trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày			

4. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ: (1.009997)

*** Đối với công trình:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	13,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	02 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

*** Đối với nhà ở riêng lẻ:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. <p>Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị)</p>	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân loại và chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 3	Xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; soạn thảo Tờ trình và văn bản thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình. Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	9,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, duyệt văn bản, trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	01 ngày
Bước 5	Ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	Công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện	04 giờ
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh chuyển TTPVHCC tỉnh tỉnh (hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử).	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Quản lý đô thị	04 giờ
Bước 8	<p>Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử).</p> <p>Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã có tại TTPVHCC tỉnh tỉnh; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).</p>	Viên chức/ Công chức làm việc tại Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày			

5. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ: (1.009998)

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian/ngày làm việc
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức, viên chức Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ làm việc
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, luân chuyển hồ sơ điện tử đến Phòng Kinh tế Hạ tầng/Phòng QLĐT		
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên giải quyết	Lãnh đạo phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	04 giờ làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo giấy phép/trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ/trình đến VP HĐND - UBND huyện kiểm tra	Lãnh đạo phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	04 giờ làm việc
Bước 5	VP HĐND - UBND huyện kiểm tra, trình lãnh đạo UBND huyện phê duyệt (hồ sơ điện tử, hồ sơ giấy)	VP.HĐND-UBND huyện	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả phê duyệt từ VP HĐND - UBND huyện; hoàn chỉnh hồ sơ và bàn giao hồ sơ cho Trung tâm HCC huyện	Chuyên viên phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	04 giờ làm việc
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	Trung tâm HCC cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 8	Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, trả hồ sơ cho khách hàng – thu lệ phí	Công chức, viên chức Trung tâm HCC cấp huyện	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc			

6. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ: (1.009999).

Trình tự thực hiện	Nội dung Công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian/ngày làm việc
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân: Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Công chức, viên chức Trung tâm HCC cấp huyện	04 giờ làm việc
	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, luân chuyển hồ sơ điện tử đến Phòng Kinh tế Hạ tầng/Phòng QLĐT		
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, phân công chuyên viên giải quyết	Lãnh đạo phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	04 giờ làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo giấy phép/trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ/trình đến VP HĐND - UBND huyện kiểm tra	Lãnh đạo phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	04 giờ làm việc
Bước 5	VP HĐND - UBND huyện kiểm tra, trình lãnh đạo UBND huyện phê duyệt (hồ sơ điện tử, hồ sơ giấy)	VP.HĐND-UBND huyện	01 ngày làm việc
Bước 6	Nhận kết quả phê duyệt từ VP HĐND - UBND huyện; hoàn chỉnh hồ sơ và bàn giao hồ sơ cho Trung tâm HCC huyện	Chuyên viên phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	04 giờ làm việc
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ phòng Kinh tế Hạ tầng/phòng QLĐT	Trung tâm HCC cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 8	Xác nhận hoàn thành trên phần mềm, trả hồ sơ cho khách hàng – thu lệ phí	Công chức, viên chức Trung tâm HCC cấp huyện	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc			